

Nhà văn Nguyễn Minh Châu: Tên thực ứng với đời thực?

Phạm Thành Chung

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho
thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Nhà văn Nguyễn Minh Châu: Tên thực ứng với đời thực?](#)

Phạm Thành Chung

Nhà văn Nguyễn Minh Châu: Tên thực ứng với đời thực?



Trái ngược với cái tên Minh Châu "đẹp như mộng", thuở mới lọt lòng, nhà văn tài năng của chúng ta đã được các cụ thân sinh đặt cho cái tên thậm xấu: Nguyễn Thí. Vâng, Nguyễn Thí, vì đó là đứa con "thêm nếm" (tức con út) mà các cụ được Trời Phật ban cho.

Minh Châu là một cái tên thật đẹp. Có lẽ vì vậy mà trong kỷ yếu "Nhà văn Việt Nam hiện đại" xuất bản lần gần đây nhất, hai chữ này đã xuất hiện trong bút danh của... bốn nhà văn, gắn với bốn cái họ khác nhau: họ Nguyễn, họ Hoàng, họ Nông, họ Tạ. Trong đó, ông Minh Châu họ Nguyễn được giới văn học nhắc tới nhiều hơn cả. Kể thì cũng dễ hiểu: Trong "tứ trụ Minh Châu" nói trên, đến nay Nguyễn Minh Châu vẫn là nhà văn duy nhất đoạt giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học - nghệ thuật.

Thế nhưng, trong một lần trò chuyện với bà Nguyễn Thị Doanh, quả phụ của nhà văn Nguyễn Minh Châu, tôi đã thực sự bất ngờ khi được biết rằng: Trái ngược với cái tên Minh Châu "đẹp như mộng" ấy, thuở mới lọt lòng, nhà văn tài năng của chúng ta đã được các cụ thân sinh đặt cho cái tên thậm xấu: Nguyễn Thí. Vâng, Nguyễn Thí, vì đó là đứa con "thêm nếm" (tức con út) mà các cụ được Trời Phật ban cho. Còn vì sao sinh trưởng trong một gia đình khá giả mà ông lại bị cha mẹ đặt cho cái tên đáng ngán ngấm như vậy? "Thì

cũng là cách đặt tên cho dễ nuôi như quan niệm của phần đông dân ta khi ấy"- bà Doanh giải thích.

Cũng theo bà Doanh cho biết: Chỉ đến khi Nguyễn Thái đến tuổi đi học, bố mẹ ông mới tìm cách đặt lại tên cho ông (là Minh Châu). Như vậy, cái tên Minh Châu không phải do nhà văn chọn lựa khi cầm bút viết văn.

Không biết có phải do mặc cảm với cái tên Nguyễn Thái bố mẹ đặt cho từ thuở lọt lòng mà bình sinh, ông nhà văn vốn dĩ có nhiều độc giả này lại rất e ngại khi phải đối mặt với... đám đông. Trong những ghi chép cuối cùng (có tên gọi "Ngồi buồn viết mà chơi") được thực hiện trong những ngày nằm điều trị tại Viện Quân y 108, Nguyễn Minh Châu tự nhận xét: "Từ lúc còn nhỏ tôi đã là một thằng bé rụt rè và vô cùng nhút nhát. Tôi sợ từ con chuột nhắt cho đến ma quỷ. Sau này lớn lên, đến gần sáu chục tuổi, đến một nơi đông người tôi chỉ muốn lén vào một xó khuất và chỉ có như thế mới cảm thấy được yên ổn và bình tâm như con dế đã chui tọt vào lỗ".

Nhà phê bình văn học Vương Trí Nhàn từng kể (trong sách "Nghịệp văn" - NXB Văn hóa - Thông tin, 2001), quãng năm 1973, 1974 gì đó, vào độ giáp Tết, Nguyễn Minh Châu không may bị bệnh phải đi nằm viện. Khi ông hồi phục, ra viện thì cũng vừa hay... hết Tết. Trái ngược với tâm trạng của bạn bè, người thân (áy náy, thương cảm vì ông không được hưởng những ngày vui), Nguyễn Minh Châu lại có một thái độ rất thoải mái. Theo ông tiết lộ thì việc nằm viện vậy là ông "đã tránh được ít ngày phải sống giữa một cơn điên". Ý ông muốn nói, ông đã thoát được những ngày con người

phải sống với những lễ lạt, giao tiếp căng thẳng.

Nguyễn Minh Châu tự nhận mình không thuộc diện lợi khẩu. Chính vì thế ông rất ngại khi được mời phát biểu trong các buổi tọa đàm, hội thảo. Ông thật thà kể: "Tôi rất sợ máy micrô. Một lần ở thư viện của một thành phố, người ta cứ nằng nặc bắt tôi nói trước máy để cả đám đông của hội trường có thể nghe. Vừa nói được vài câu qua máy, tôi đã mất bình tĩnh vì vừa nói tôi vừa nghe thấy cái tiếng nói của mình và tự nhiên phát hoảng, không còn là tiếng nói hàng ngày của mình nữa mà y như có ai đang nhại mình bằng một thứ giọng ma quỷ". Lại một lần khác, ông bị người ta kéo đi nói chuyện với học sinh một trường cấp III. Từ trên bục diễn giả nhìn xuống, ông thấy hai phần ba thính giả là nữ, và các cô gái này cứ nói chuyện rào rào, không có vẻ gì là đang nghe ông nói. Bị mất hứng, giọng nhà văn cứ ỉu dần, ỉu dần và mới được có nửa buổi ông đành phải cho kết thúc bài và xin phép... cáo từ.

Nhà thơ Vũ Cao, nguyên Chủ nhiệm Tạp chí Văn nghệ Quân đội, nơi Nguyễn Minh Châu có thời kỳ làm biên tập văn xuôi cũng từng kể: "Trong những buổi họp cơ quan hoặc họp chi bộ, hễ thấy anh giơ tay xin phát biểu ý kiến thì lập tức tôi nói khế với đồng chí ngồi cạnh: Này, ông Châu lại sắp nói sai đấy. Và quả nhiên, anh chỉ nói hẵn hơi được một hai câu, còn sau đó là "sai" hết. Tôi nói "sai" là so với cách nghĩ thông thường của nhiều người khác...". Vũ Cao cũng nhớ lại những ấn tượng của ông khi lần đầu gặp Nguyễn Minh Châu: "Một con người nhỏ bé, đi chân chữ bát, đầu hơi cúi xuống. Anh có vẻ nhút nhát".

Không chỉ là nhút nhát, vụng về trong phát biểu, nói năng, mà trong công tác cũng như trong sinh hoạt thường ngày, Nguyễn Minh Châu cũng luôn thể hiện là người không thật... nhanh nhẹn. Nói chính xác thì ông hầu như là người "chỉ biết viết thôi, chẳng biết gì" (cải biên từ một câu thơ của Xuân Diệu). Hiện nhiều anh em trong Quân đội còn lưu truyền câu chuyện về thời kỳ Nguyễn Minh Châu làm lính trinh sát cho một đại đội thuộc Đại đoàn Đồng Bằng. Một lần, chỉ huy đơn vị kéo ông cùng đi thị sát chiến trường, chuẩn bị cho một trận công đồn. Đêm tối như hũ nút, theo chân Nguyễn Minh Châu, vị chỉ huy lần lượt vượt qua những vạt ruộng, những bờ tre... mà không gặp phải trắc trở nào cả. Không gian im ắng đến không ngờ. Cứ vậy, đến gần sáng, khi gà te te gáy, nghe tiếng keng vang xa, vị chỉ huy chắc mẩm đó là tiếng keng báo thức phát ra từ đồn địch... Nào ngờ, trước mặt lại chính là điểm trú quân của bộ đội ta. Sau trận đó, nghe nói Nguyễn Minh Châu được điều làm việc khác. Nhận xét về chuyện này, vị chỉ huy nói trên đã buông một câu: "Chẳng sao, đồng chí ấy tuy là một trinh sát tồi nhưng viết văn giỏi". Nhà văn Lê Lưu, trong một lần kể chuyện Nguyễn Minh Châu giúp vợ chồng ông tìm mua nhà, đã không quên nhắc lại sự hồn nhiên đáng trí của Nguyễn Minh Châu: "Hút hết điếu thuốc lá, nhấp một ngụm nước chè tôi vừa pha, anh mới nói đầy vẻ tự tin: Mình kiếm được nhà cho ông rồi". Lê Lưu mừng rỡ, muốn kêu lên vì sung sướng: "Không thể ngờ anh lại đem đến cho tôi một niềm vui lớn, đột ngột đến thế". Nhưng khi ông hỏi nhà văn đàn anh "ở chỗ nào hở anh?" thì Nguyễn Minh Châu bất chợt lúng túng "chết chữa, mình lại

quên không để ý số nhà". "Thế ở phố nào ạ?". "Phố..à...à...à. mình... cũng không nhớ nữa". Phu nhân của nhà văn Lê Lựu nghe vậy, sốt ruột không dừng được, chêm vào: "Thế bác có nhớ ở mạn nào không ạ?". Nguyễn Minh Châu xem chừng... bất lực. Ông thở dài, đứng dậy: "Thôi, để mình đi lại".

Có lẽ vì tật đặng trí như vậy mà trong làng văn, hiện vẫn lưu truyền câu chuyện vui về việc Nguyễn Minh Châu tập đi xe máy mãi mà vẫn không phân biệt được rạch ròi đâu là số, đâu là côn, là phanh, để rồi rốt cục, ông không tài nào điều khiển được xe đi, xe dừng. Để đỡ tốn sức, tốn thời gian, Nguyễn Minh Châu bảo bạn: "Thôi vậy ông ạ, với tôi xe đạp vẫn thuận hơn". Từ đó, người ta lại thấy nhà văn bạn đường với chiếc xe đạp tòng tọc, lủng lẳng bên tay lái chiếc mũ lá (xem "Giai thoại làng văn Việt Nam"- NXB Văn hóa Dân tộc, 1999).

Về việc này, tôi đã có dịp hỏi chuyện bà Nguyễn Thị Doanh. Bà Doanh cho hay: Cả đời, chưa bao giờ chồng bà tập đi xe máy, vì đối với vợ chồng bà, xe máy bấy giờ là một thứ quá xa xỉ. Suốt đời, nhà văn Nguyễn Minh Châu chỉ đi chiếc xe đạp mà ông được mua từ năm 1959. "Nhà tôi dùng nó suốt 30 năm, tới khi anh ấy mất - Bà Doanh nhớ lại - Nó tróc ghẻ, lọc xọc. Đến nỗi, có hôm khách khứa ngồi chờ, tôi nghe thấy tiếng lọc xọc ngoài đường, tôi bảo, nhà tôi về rồi". Ông khách ngạc nhiên hỏi: "Sao chị biết?". Tôi nói: "Chỉ cần nghe tiếng xe kêu là tôi biết". Hiện chiếc xe tôi vẫn giữ cái khung. Có ông sửa xe gạ mua, nhưng tôi không bán. Tôi dành để tặng nó cho Bảo tàng Nhà văn".

Theo bà Doanh, có thể người ta "nhầm chuyện xe máy với

chuyện nhà tôi sử dụng máy chữ. Chẳng là, gần nhà tôi có anh An đánh máy chữ rất giỏi. Nhà tôi trông thấy thèm lắm, mơ ước mua được một cái. Đến khi có máy rồi, nhà tôi kỳ cạch xoay xoay gõ gõ mấy ngày liền, xong cũng chẳng chữ nào ra chữ nào".

Lý giải việc nhà văn Nguyễn Minh Châu không thạo những việc xem ra rất đơn giản đối với đại đa số những người... bình thường, bà Doanh cho rằng, vì chồng bà là con út, hồi bé lại được bố mẹ cho đi học suốt nên "lớn lên có biết làm gì đâu". Bà Doanh lấy ví dụ: "Tôi nhớ, có lần nhà tôi nối được cái dây may so ở bếp điện khiến nó đổ lên được, anh ấy mừng lắm, cứ xuýt xoa chờ vợ con khen. Tôi động viên anh: "Bố nó tiến bộ quá". Thế là anh ấy thích lắm". Và bà kết luận: "Nói chung, nhà tôi là một người quan sát việc đời rất tinh tế nhưng lại rất lóng ngóng việc nhà. Bản thân tôi cũng cố để anh ấy không phải dúng tay vào những việc này. Về nội trợ trong nhà, việc duy nhất mà tôi hướng dẫn anh ấy làm được là việc... rang cơm"

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: <http://www.cand.com.vn>

Được bạn: Thanh Vân đưa lên

vào ngày: 10 tháng 9 năm 2009